

Số: 689/QĐ-THADS

Cần Thơ, ngày 16 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số: 05/2025/DS-ST, ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ Bản án số: 150/2025/DS-PT, ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân tỉnh Sóc Trăng.

Xét yêu cầu thi hành án ngày 9 tháng 10 năm 2025 của: bà Trần Thị Đẹp, sinh ngày: 01/01/1985; địa chỉ: số 58/1, ấp Trường Phú, xã An Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là số 58/1, ấp Trường Phú, xã Nhơn Mỹ, TP. Cần Thơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Trần Thị Liên, sinh ngày: 08/09/1985; địa chỉ: số 152/2, ấp Trường Thọ, xã An Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là số 152/2, ấp Trường Thọ, xã Nhơn Mỹ, TP. Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc bà Trần Thị Liên có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Đẹp số tiền 76.500.000 (bảy mươi sáu triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 10;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**



Hồ Hùng Anh

